TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **177** /2024/QĐST-HNGĐ	*B V , ngày 17 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị T – sinh năm 1988

HKTT: Xóm Th, xã V L , huyện B V, Tp Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: Thôn V Y, xã V L, huyện B V, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh Phùng Huy Q – sinh năm 1981

HKTT: Xóm Th, xã V L, huyện B V, Tp Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thị T và anh Phùng Huy Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị T và anh Phùng Huy Q.

2.2. Con chung: Có 02 con chung là cháu Phùng Thị Quỳnh H sinh ngày 25/12/ 2009 và cháu Phùng Huy L sinh ngày 19 /6/2013;

Vấn đề nuôi dưỡng con chung: Giao cháu Phùng Thị Quỳnh H sinh ngày 25/12/2009 cho chị Phùng Thị T được nuôi dưỡng ; Giao cháu Phùng Huy L sinh ngày 19/6/2013 cho anh Phùng Huy Q được nuôi dưỡng đến khi các cháu tròn đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung : Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q và chị T đến khi anh chị có yêu cầu hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Q chị T được quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Tài sản chung, công sức đóng góp, tài sản riêng : Không có

2.4. Công nợ chung: Không có

2.5. Án phí: Chị T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0014017 ngày 15/3/2024 , nay hoàn trả chị T 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Chị T, anh Q
- VKSND huyện B V
- UBND xã V L
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Phương Lan